TÒA ÁN NHÂN DÂN **QUẬN CẦU GIẤY** ----------	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** ----------
Số: 341/2018/QĐST – HNGĐ	*Cầu Giấy, ngày 07 tháng 09 năm 2018.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 425/2018/TLST-HNGĐ ngày 02/08/2018 giữa:

Anh Nguyễn Trọng K sinh năm 1968

Trú tại: Số 20 ngõ 165 đường M, phường N, quận P, thành phố Hà Nội.

Chị Hà Thị A sinh năm 1972

Đăng ký HKTT và trú tại: số 50 đường M, phường B, quận T, thành phố Hà Nội.

Căn cứ vào Điều 371 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, điều 57, điều 81, điều 82, điều 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ khoản 1 Điều 36 Nghị quyết 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 31 tháng 08 năm 2018.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự ngày 31 tháng 08 năm 2018 là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1/ Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Anh Nguyễn Trọng K và chị Hà Thị A.

2/Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về con chung: Anh K và chị A có 02 con chung là Nguyễn Duy C, sinh ngày 05/12/1994; Nguyễn Thùy D, sinh ngày 04/07/2000. Các con chung đều đã trưởng thành, việc ở với ai là quyền của các cháu.

- Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ: Không đề nghị Tòa án giải quyết.

- Về lệ phí: Ghi nhận sự tự nguyện của anh K chịu toàn bộ 300.000 đồng lệ phí ly hôn sơ thẩm. Số tiền anh K đã nộp 300.000 đồng tiền tạm ứng lệ phí tại Chi cục thi hành án dân sự quận Cầu Giấy theo biên lai thu số 0006181 ngày 25 tháng 07 năm 2018 được đối trừ.

3/ Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- *VKSND quận Cầu Giấy;*
- *Các đương sự;*
- *Chi cục THADS quận Cầu Giấy;*
- *UBND phường Cổ Nhuế I;*
- *Lưu hồ sơ*

THẨM PHÁN

Đinh Thị Thu Hường

TÒA ÁN NHÂN DÂN.....(1)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

-------	----------
Số: ……../……/QĐST-HNGĐ[2]	*……., ngày ….. tháng …. năm …….*

QUYẾT ĐỊNH

CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN

VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN ……..

Căn cứ[3]……. Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ[4]…….. Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ Luật Phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số…../…../TLST-HNGĐ[5] ngày ….tháng …..năm….. về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:[6].....

.....

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:[7].....

.....

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:[8]

[1].....

.....

[2].....

.....

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: .....

.....

- Về con chung: .....

.....

- Về tài sản chung: .....

.....

- Về các vấn đề khác:.....

.....

2. Về lệ phí Tòa án: .....

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

THẨM PHÁN

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp;
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

(1) Ghi tên Tòa án ra quyết định; nếu là Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi rõ tên Tòa án nhân dân huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương nào (ví dụ: Tòa án nhân dân huyện Thường Tín, thành phố Hà Nội); nếu là Tòa án nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương thì ghi Tòa án nhân dân tỉnh (thành phố) đó (ví dụ: Tòa án nhân dân tỉnh Hà Nam).

(2) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm ra Quyết định.

(3) và (4) Ghi điểm, khoản, điều luật tương ứng của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Hôn nhân và Gia đình.

(5) Ô thứ nhất ghi số, ô thứ hai ghi năm thụ lý việc hôn nhân và gia đình.

(6) Ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú của người yêu cầu;

(7) Nếu là cá nhân thì ghi rõ họ tên, địa chỉ nơi cư trú, nơi làm việc (nếu có) của người đó; nếu là cơ quan, tổ chức thì ghi tên cơ quan, tổ chức và địa chỉ trụ sở của cơ quan, tổ chức đó.

(8) Ghi nhận định của Tòa án về những nội dung mà các đương sự thỏa thuận được theo Biên bản hòa giải đoàn tụ không thành. Trong phần này, các đoạn văn được đánh số thứ tự trong dấu [].

TAND QUẬN CẦU GIẤY NAM
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số:../..../QĐST – HNGĐ *Hà Nội, ngày .... tháng.... năm 20...*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55 Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày…..tháng……năm ….. về việc các đương sự đã thật sự tự nguyện ly hôn và thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ yêu cầu về hôn nhân và gia đình thụ lý số:…/…./TLST-HNGĐ ngày… tháng … năm .....

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày….tháng….năm …..là hoàn toàn tự nguyện và không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa:.....

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:…….....

3. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau…….....

4. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- TAND TP Hà Nội;

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN CẦU GIẤY
THẨM PHÁN

- VKSNDTPHN+ Cầu Giấy;
- Chi cục THADSQ.CG;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án